

Bình Định, ngày 05 tháng 7 năm 2017

**BÁO CÁO**  
**Tổng kết thi hành Luật Xử lý vi phạm hành chính**  
**trên địa bàn tỉnh Bình Định**

Thực hiện Quyết định số 582/QĐ-BTP ngày 25/4/2017 của Bộ Tư pháp về việc ban hành Kế hoạch tổng kết thi hành Luật Xử lý vi phạm hành chính (Luật XLVPHC); UBND tỉnh Bình Định báo cáo tổng kết thi hành Luật Xử lý vi phạm hành chính trên địa bàn tỉnh, cụ thể như sau:

**Phần thứ nhất**  
**TÌNH HÌNH, KẾT QUẢ TRIỂN KHAI THI HÀNH LUẬT XLVPHC**

**A. KẾT QUẢ ĐẠT ĐƯỢC**

**I. THỰC HIỆN QUẢN LÝ CÔNG TÁC THI HÀNH PHÁP LUẬT VỀ XLVPHC**

**1. Công tác xây dựng, hoàn thiện pháp luật về xử lý vi phạm hành chính**

Để triển khai thực hiện có hiệu quả Luật XLVPHC và các văn bản quy định chi tiết thi hành, UBND tỉnh đã ban hành Chỉ thị số 17/CT-UBND ngày 14/11/2013 về việc triển khai thực hiện Luật XLVPHC năm 2012 và Nghị định số 81/2013/NĐ-CP của Chính phủ trên địa bàn tỉnh Bình Định. Đồng thời, chỉ đạo các cơ quan, đơn vị trong tỉnh tổ chức triển khai thực hiện các nghị định hướng dẫn thi hành Luật Xử lý vi phạm hành chính; Nghị quyết số 83/NQ-CP ngày 08/7/2013 của Chính phủ; Quyết định số 1950/QĐ-TTg ngày 25/10/2013 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “Xây dựng tổ chức bộ máy, biên chế triển khai thực hiện quản lý thống nhất công tác thi hành pháp luật về XLVPHC của Bộ Tư pháp, các Bộ, cơ quan ngang Bộ và các cơ quan tư pháp địa phương”; Quyết định số 2736/QĐ-BTP ngày 15/11/2013 của Bộ Tư pháp ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Đề án “Xây dựng tổ chức bộ máy, biên chế triển khai thực hiện quản lý thống nhất về công tác thi hành pháp luật XLVPHC của Bộ Tư pháp, các Bộ, cơ quan ngang Bộ và các cơ quan tư pháp địa phương”. Trên cơ sở đó, các cơ quan, đơn vị trong tỉnh đã ban hành kế hoạch triển khai thực hiện và tổ chức thi hành Luật Xử lý vi phạm hành chính bằng nhiều hình thức khác nhau theo chỉ đạo của Chính phủ và Bộ Tư pháp.

Thực hiện chỉ đạo của Bộ Tư pháp, ngày 21/12/2016, tỉnh Bình Định ban hành Quyết định số 86/2016/QĐ-UBND ban hành Quy chế phối hợp trong quản lý nhà nước đối với công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính trên địa bàn tỉnh Bình Định; trong đó, quy định cụ thể trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị

có liên quan trong việc phối hợp để thực hiện có hiệu quả công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính.

Bên cạnh đó, hằng năm, UBND tỉnh đều ban hành các văn bản chỉ đạo, điều hành công tác quản lý nhà nước về thi hành pháp luật XLVPHC như: Quyết định ban hành Kế hoạch quản lý nhà nước về thi hành pháp luật XLVPHC; Kế hoạch kiểm tra công tác thi hành pháp luật XLVPHC trên địa bàn tỉnh; Kế hoạch tập huấn nghiệp vụ XLVPHC... và các văn bản khác; qua đó, đã góp phần nâng cao chất lượng, hiệu quả trong việc thực hiện quản lý công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính.

## 2. Công tác phổ biến pháp luật về XLVPHC

Nhận thức được tầm quan trọng của công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật trong việc bảo đảm thi hành có hiệu quả các quy định của pháp luật về xử lý vi phạm hành chính, hằng năm, UBND tỉnh đã chỉ đạo các cơ quan, đơn vị, địa phương trong tỉnh tổ chức phổ biến sâu rộng Luật XLVPHC; Nghị định số 81/2013/NĐ-CP ngày 19/7/2013 của Chính phủ và các nghị định xử phạt vi phạm hành chính trong các ngành, lĩnh vực đến cán bộ, công chức và đông đảo các tầng lớp nhân dân trên địa bàn tỉnh với nhiều hình thức khác nhau (phổ biến trực tiếp qua hội nghị, hội thảo hoặc qua đài truyền thanh, truyền hình; lồng ghép vào các buổi sinh hoạt cộng đồng ở địa phương; tổ chức ngày pháp luật; câu hỏi - đáp pháp luật; đưa tin trên các phương tiện thông tin đại chúng về xử lý vi phạm hành chính trong các lĩnh vực khác nhau; tổ chức các câu lạc bộ “Tuổi trẻ phòng, chống tội phạm”, “Tuổi trẻ với pháp luật” hoặc “Câu lạc bộ trợ giúp pháp lý” ...), qua đó đã góp phần nâng cao nhận thức của cá nhân, tổ chức về việc tuân thủ pháp luật, hạn chế các hành vi vi phạm, góp phần tăng cường an ninh, trật tự, an toàn xã hội và ổn định đời sống, kinh doanh, sản xuất cho người dân và doanh nghiệp.

Thực hiện chỉ đạo của UBND tỉnh, các sở, ban, ngành và UBND các cấp cũng đã kịp thời tổ chức tuyên truyền, phổ biến lại các quy định của pháp luật về xử lý vi phạm hành chính cho đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức tại cơ quan, đơn vị mình và các tầng lớp nhân dân trên địa bàn.

## 3. Công tác hướng dẫn, tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ quản lý nhà nước và nghiệp vụ xử lý vi phạm hành chính

Bên cạnh công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật, hằng năm, UBND tỉnh cũng đã chỉ đạo Sở Tư pháp xây dựng kế hoạch tập huấn, hướng dẫn nghiệp vụ xử lý vi phạm hành chính cho cán bộ, công chức, viên chức làm công tác xử lý, xử phạt vi phạm hành chính trên địa bàn tỉnh. Từ năm 2013 đến nay, tỉnh Bình Định đã tổ chức 02 lớp tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ XLVPHC cho hơn 150 cán bộ làm công tác xử lý, xử phạt vi phạm hành chính tại cấp tỉnh và cấp huyện. Cán bộ sau khi tham dự tập huấn đã về tập huấn lại cho cơ quan, đơn vị mình. Ngoài ra, một số cơ quan chuyên môn như Kiểm lâm, Quản lý thị trường cũng thường xuyên tổ chức tập huấn nghiệp vụ xử lý vi phạm hành chính chuyên ngành cho đội ngũ cán bộ của cơ quan, đơn vị. Bước đầu, số lớp tập huấn được tổ chức chưa nhiều nhưng cũng đã góp phần nâng cao năng lực, đảm bảo việc xử lý vi phạm pháp luật đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục, hạn chế các khiếu nại, khiếu kiện xảy ra.

#### **4. Công tác kiểm tra, phối hợp thanh tra việc thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính tại các sở, ngành, địa phương**

Từ năm 2013 đến nay, tỉnh Bình Định đều tổ chức các Đoàn kiểm tra liên ngành nhằm kiểm tra công tác thi hành pháp luật về XLVPHC tại các cơ quan, đơn vị trong tỉnh (đến nay đã thực hiện 05 cuộc kiểm tra liên ngành). Qua đó, đã kịp thời phát hiện và chấn chỉnh những vấn đề còn hạn chế, thiếu sót trong công tác thi hành pháp luật XLVPHC tại các đơn vị, địa phương như: Vi phạm thời hạn ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính; vi phạm thời hạn thi hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính và ra quyết định cưỡng chế thi hành; áp dụng mức tiền phạt không đúng với đối tượng vi phạm; vi phạm về giải trình, về xử lý tang vật, phương tiện, giấy phép, chứng chỉ hành nghề bị tạm giữ theo thủ tục hành chính, về áp dụng biện pháp khắc phục hậu quả...

#### **5. Công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo về xử lý vi phạm**

Từ năm 2012 đến nay, tỉnh Bình Định có 32 hồ sơ XLVPHC bị khiếu nại trong lĩnh vực các lĩnh vực: Lâm nghiệp, Giao thông vận tải, An toàn vệ sinh thực phẩm... Cơ quan có thẩm quyền đã thực hiện việc tiếp nhận và giải quyết khiếu nại đúng theo quy định của pháp luật. Sau khi giải quyết, các cá nhân, tổ chức khiếu nại đã chấp hành và không có ý kiến, cũng như khiếu nại kéo dài.

#### **6. Công tác kiện toàn tổ chức bộ máy, biên chế thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước về công tác xử lý vi phạm hành chính**

##### **a) Đối với Sở Tư pháp**

Đội ngũ cán bộ làm công tác xử lý vi phạm hành chính và theo dõi tình hình thi hành pháp luật đang từng bước được kiện toàn, củng cố. Thực hiện chỉ đạo của Chính phủ và Bộ Tư pháp, ngày 27/10/2015, UBND tỉnh đã ban hành Quyết định số 3832/QĐ-UBND thành lập Phòng Quản lý xử lý hành chính và Theo dõi tình hình thi hành pháp luật thuộc Sở Tư pháp. Biên chế hiện có của Phòng Quản lý xử lý hành chính và Theo dõi tình hình thi hành pháp luật gồm có 03 đồng chí, trong đó có 01 Phó Trưởng phòng và 02 chuyên viên.

##### **b) Đối với các sở, ngành, UBND cấp huyện, cấp xã**

- Hiện nay, ở cấp tỉnh có các cơ quan như Công an, Chi cục Quản lý thị trường thuộc Sở Công Thương, Sở Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn triển khai tốt việc tổ chức bộ máy, bố trí nhân sự chuyên trách pháp chế để thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước về xử lý vi phạm hành chính. Còn lại, đa số các cơ quan, đơn vị khác chưa thành lập Phòng Pháp chế, chưa bố trí cán bộ chuyên trách về công tác pháp chế mà còn thực hiện kiêm nhiệm nên chưa đáp ứng được yêu cầu công việc đề ra, đôi lúc việc áp dụng pháp luật về xử lý, xử phạt vi phạm hành chính còn chưa đảm bảo theo quy định.

- Đối với UBND cấp huyện thì nhiệm vụ này được giao cho Phòng Tư pháp. Tuy nhiên, số lượng biên chế của Phòng Tư pháp không được giao thêm nhưng phải tiếp nhận thêm nhiều nhiệm vụ mới; vì vậy, các Phòng Tư pháp cấp huyện chưa phát huy hết được vai trò, nhiệm vụ trong việc giúp UBND thực hiện chức năng quản lý nhà nước về xử lý vi phạm hành chính. Còn tại cấp xã, nhiệm vụ này được giao cho cán bộ Tư pháp Hộ tịch phụ trách, một cán bộ phải kiêm nhiệm

nhiều công việc nên trong công tác tham mưu đôi lúc chưa đáp ứng yêu cầu công việc đề ra.

## II. TÌNH HÌNH XỬ PHẠT VI PHẠM HÀNH CHÍNH

### 1. Tình hình xử phạt vi phạm hành chính (*Phụ lục 1 kèm theo*)

Từ năm 2012 đến nay, tỉnh Bình Định xảy ra 72.499 vụ vi phạm hành chính; trong đó, người có thẩm quyền đã ban hành 74.043 quyết định xử phạt với số tiền phạt thu được là 80.421.759.413 đồng và số tiền thu được từ bán, thanh lý tang vật, phương tiện bị tịch thu là 30.846.389.450 đồng. Trong số đó, có 436 quyết định bị cưỡng chế thi hành (chủ yếu là trong các lĩnh vực đất đai, xây dựng, lâm nghiệp...); nguyên nhân do các đối tượng vi phạm chây ì, cố tình không nộp phạt, không thực hiện các biện pháp khắc phục hậu quả do pháp luật quy định.

### 2. Nhận xét, đánh giá về tình hình xử phạt vi phạm hành chính

Công tác xử phạt vi phạm hành chính được thực hiện đúng quy định về thẩm quyền, trình tự, thủ tục và được tổ chức thực hiện nghiêm túc, từng bước nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước ở địa phương, góp phần ổn định tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội. Hành vi vi phạm hành chính của cá nhân, tổ chức chủ yếu trên các lĩnh vực: Trật tự an toàn giao thông đường bộ, đường sắt; thương mại (hàng cấm, hàng lậu, hàng giả...); vệ sinh an toàn thực phẩm; mỹ phẩm, dược phẩm, y tế; nhãn hàng hóa (lĩnh vực tiêu chuẩn, đo lường và chất lượng sản phẩm hàng hóa...); đất đai; khoáng sản; xây dựng; lâm nghiệp (phá rừng, buôn bán động vật rừng và gỗ trái phép...); thủy sản (khai thác thủy sản trái quy định, không đảm bảo an toàn khi tham gia khai thác thủy sản...); quản lý chất lượng Nông Lâm sản và Thủy sản (vi phạm quy định về điều kiện con người, điều kiện chung bảo đảm an toàn thực phẩm trong sản xuất kinh doanh thực phẩm; sử dụng phụ gia thực phẩm, chất hỗ trợ chế biến thực phẩm ngoài danh mục được phép sử dụng; sơ chế sản phẩm động vật không đảm bảo điều kiện vệ sinh thú y về cơ sở); quốc phòng an ninh; ...

Nguyên nhân chủ yếu dẫn đến tình hình vi phạm hành chính là do nhận thức và ý thức chấp hành pháp luật của cá nhân, tổ chức trên địa bàn tỉnh còn nhiều hạn chế; ngoài ra, do mức thu nhập của người dân trên địa bàn nhìn chung còn thấp, đa số đối tượng vi phạm là dân nghèo nên vì lợi nhuận cá nhân mà vi phạm pháp luật.

### 3. Nhận xét, đánh giá việc thực hiện các quy định của Luật XLVPHC về hình thức xử phạt, thẩm quyền, thủ tục xử phạt và áp dụng các biện pháp khắc phục hậu quả

#### a) Về mức phạt tiền tối đa trong các lĩnh vực

Mức xử phạt đối với một số hành vi vi phạm trong một số lĩnh vực (Lâm nghiệp, Thông tin và Truyền thông, Tài chính...) còn chưa phù hợp với thực tiễn thi hành (quá cao hoặc quá thấp), cụ thể:

- Trong lĩnh vực lâm nghiệp, mức phạt tiền quá cao, đa số người vi phạm là người đồng bào dân tộc thiểu số, kinh tế khó khăn, do vậy khi ban hành quyết định xử phạt bằng hình thức phạt tiền đối với các đối tượng này thường không thực hiện được;

*Th*

- Các nghị định của Chính phủ quy định xử phạt hành chính trong lĩnh vực Thông tin và Truyền thông như Nghị định số 159/2013/NĐ-CP và Nghị định số 174/2013/NĐ-CP, quy định khung tiền phạt cao, gây không ít khó khăn trong quá trình xử lý và thi hành quyết định xử phạt;

- Nghị định số 109/2013/NĐ-CP của Chính phủ: Đối với hành vi vi phạm quy định về đăng ký giá, kê khai giá hàng hóa, dịch vụ (Điều 11), mức xử phạt còn cao, đặc biệt đối với các cá nhân, hộ kinh doanh cá thể gây khó khăn cho việc xử lý các hành vi vi phạm về đăng ký giá, kê khai giá, đặc biệt là tại địa bàn cấp huyện. Ngược lại, đối với hành vi vi phạm quy định về niêm yết giá (Khoản 1, Khoản 2 Điều 12), mức xử phạt còn thấp, chưa đủ sức răn đe, ngăn ngừa vi phạm trong tương lai.

#### **b) Việc áp dụng các hình thức xử phạt**

Thời gian qua, hình thức phạt tiền là hình thức xử phạt chính thường xuyên được áp dụng trong xử phạt vi phạm hành chính; ngoài ra, hình thức xử phạt bổ sung như: Tịch thu tang vật, phương tiện vi phạm hành chính; tước quyền sử dụng giấy phép, chứng chỉ hành nghề có thời hạn hoặc đình chỉ hoạt động có thời hạn... và hình thức phạt cảnh cáo cũng được áp dụng nhưng không thường xuyên. Nhìn chung, các hình phạt áp dụng đều đem lại hiệu quả và mang tính răn đe đối với các đối tượng vi phạm, góp phần hạn chế tình trạng vi phạm hành chính. Tuy nhiên, trong quá trình áp dụng, thời hạn còn chưa phù hợp, một số hình thức xử phạt thời hạn quy định còn quá ngắn nên việc thực hiện còn khó khăn, dễ dẫn đến vi phạm về thời hạn.

Nhìn chung, các thủ tục xử phạt vi phạm hành chính theo quy định của Luật XLPVPHC tương đối đầy đủ, cụ thể, bảo đảm tính công khai, minh bạch, nhanh gọn và hiệu quả.

#### **c) Việc áp dụng các biện pháp khắc phục hậu quả**

- Các biện pháp khắc phục hậu quả thường được áp dụng là: Buộc khôi phục lại tình trạng ban đầu; buộc tiêu huỷ hàng hóa, vật phẩm gây hại cho sức khoẻ con người, vật nuôi, cây trồng và môi trường; buộc tháo dỡ công trình, phần công trình xây dựng không có giấy phép hoặc xây dựng không đúng giấy phép; ...

- Về thẩm quyền áp dụng các biện pháp khắc phục hậu quả: Việc quy định thẩm quyền áp dụng biện pháp khắc phục hậu quả đối với mỗi chức danh có thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính là phù hợp thực tiễn công tác đấu tranh phòng, chống vi phạm hành chính tại địa phương.

- Thủ tục áp dụng các biện pháp khắc phục hậu quả tương đối đầy đủ, cụ thể, mang lại hiệu quả cao trong công tác thi hành pháp luật về XLPVPHC.

#### **d) Về thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính**

Việc quy định thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính và áp dụng biện pháp khắc phục hậu quả đối với mỗi chức danh có thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính theo quy định của Luật XLPVPHC là phù hợp với thực tiễn công tác đấu tranh phòng, chống vi phạm hành chính; không cần thiết phải bổ sung chức danh có thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính khác. Việc quy định về giao quyền xử

phạt vi phạm hành chính cũng tương đối phù hợp thực tiễn trong việc áp dụng pháp luật xử lý vi phạm hành chính tại địa phương nhưng cần quy định thêm thẩm quyền xử phạt của cấp trưởng trong thời gian giao quyền cho cấp phó.

#### **4. Nhận xét, đánh giá việc thực hiện các quy định của Luật XLVPHC về thi hành quyết định xử phạt và cưỡng chế thi hành quyết định xử phạt**

- Thủ tục thi hành quyết định xử phạt và cưỡng chế thi hành quyết định xử phạt theo quy định của Luật xử lý vi phạm hành chính là đã đầy đủ, cụ thể, bảo đảm tính công khai, minh bạch, nhanh gọn, hiệu quả. Tuy nhiên, cần quy định rõ hơn trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị trong việc chủ trì, phối hợp, đôn đốc việc thi hành các quyết định xử phạt vi phạm hành chính, tránh tình trạng hết hiệu thi hành quyết định xử phạt mà không có biện pháp cưỡng chế thi hành.

- Việc thực hiện quy định về công bố công khai trên các phương tiện thông tin đại chúng về việc xử phạt vi phạm hành chính hiện nay là tương đối phù hợp với thực tiễn nhưng cần quy định rõ hơn trách nhiệm công bố của các cơ quan thông tin đại chúng, trách nhiệm cung cấp thông tin của các cơ quan xử phạt.

### **III. TÌNH HÌNH ÁP DỤNG CÁC BIỆN PHÁP XỬ LÝ HÀNH CHÍNH**

#### **1. Kết quả**

- Tổng số đối tượng bị lập hồ sơ đề nghị áp dụng các biện pháp xử lý hành chính từ năm 2012 đến nay là 77 đối tượng; trong đó, chủ yếu là lập hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn (72 hồ sơ).

- Tổng số đối tượng bị áp dụng các biện pháp xử lý hành chính là 98 đối tượng; trong đó, chủ yếu các đối tượng đều bị áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn theo quyết định của UBND cấp xã.

- Tình hình thi hành các quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính: Các đối tượng bị áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn đều chấp hành tốt việc giáo dục tại địa phương, được Chủ tịch UBND xã, phường, thị trấn cấp giấy chứng nhận đã chấp hành xong sau khi hết thời hạn chấp hành.

*(Phụ lục 2 kèm theo)*

#### **2. Nhận xét, đánh giá việc thực hiện các quy định của Luật XLVPHC về áp dụng các biện pháp xử lý hành chính**

- Biện pháp xử lý hành chính được áp dụng phổ biến nhất tại địa phương là biện pháp giáo dục tại biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn; biện pháp đưa vào trường giáo dưỡng, đưa vào cơ sở giáo dục bắt buộc và đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc cũng được áp dụng nhưng ít. Nhìn chung, việc áp dụng các biện pháp xử lý hành chính được thực hiện theo đúng trình tự, thủ tục và được cơ quan tư pháp kiểm tra tính pháp lý theo đúng quy định của pháp luật, góp phần tích cực trong việc giáo dục ý thức chấp hành pháp luật của thanh thiếu niên, hạn chế tình trạng thanh thiếu niên vi phạm pháp luật trên địa bàn tỉnh.

- Thủ tục áp dụng các biện pháp trên khá đầy đủ, rõ ràng, công khai, minh bạch. Tuy nhiên, trong thời gian qua, các biện pháp xử lý hành chính ít được các cơ quan chức năng sử dụng do quy định pháp luật hiện hành quy định điều kiện áp

dụng các biện pháp trên còn thiếu tính khả thi trong thực tiễn: Đối tượng áp dụng biện pháp giáo dục tại biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn phải vi phạm 02 lần trở lên trong 6 tháng; đối tượng áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở giáo dục bắt buộc phải vi phạm 02 lần trở lên trong 6 tháng và đã bị áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn là chưa phù hợp, khó áp dụng trong thực tiễn; điều kiện để xác định đối tượng nghiện ma túy theo quy định khó thực hiện. Ngoài ra, trình tự thủ tục chuyển hồ sơ đối với biện pháp đưa vào cơ sở giáo dục bắt buộc cũng còn tồn tại nhiều bất cập, thủ tục lòng vòng, tốn nhiều thời gian trong quá trình thực hiện.

#### **IV. TÌNH HÌNH ÁP DỤNG CÁC BIỆN PHÁP NGĂN CHẶN VÀ BẢO ĐẢM XỬ LÝ VI PHẠM HÀNH CHÍNH**

Các biện pháp ngăn chặn và bảo đảm xử lý vi phạm hành chính được áp dụng thường xuyên như: Tạm giữ người; áp giải người vi phạm; tạm giữ tang vật, phương tiện vi phạm hành chính, giấy phép, chứng chỉ hành nghề; khám người, phương tiện vận tải, đồ vật; khám nơi cất giấu tang vật, phương tiện vi phạm hành chính; giao cho gia đình, tổ chức quản lý người bị đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính trong thời gian làm thủ tục áp dụng biện pháp xử lý hành chính... Các biện pháp ngăn chặn và bảo đảm xử lý vi phạm hành chính ít được áp dụng: Tạm giữ người, áp giải người vi phạm, khám người... Việc áp dụng biện pháp này là cần thiết trong quá trình xử lý vi phạm hành chính. Trong thời gian qua, các biện pháp ngăn chặn và bảo đảm xử lý vi phạm hành chính đã được tổ chức thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục theo quy định, phù hợp với thực tiễn; nhờ đó mà các đối tượng vi phạm đều chấp hành tốt, đảm bảo tính nghiêm minh của pháp luật.

Tuy nhiên, thực tiễn áp dụng các biện pháp ngăn chặn và bảo đảm xử lý vi phạm hành chính còn gặp khó khăn do quy định thẩm quyền tạm giữ tang vật, phương tiện vi phạm hành chính còn chưa phù hợp (người có thẩm quyền lập biên bản vi phạm hành chính nhưng không có thẩm quyền tạm giữ), thủ tục tạm giữ còn phức tạp; do đó, có nhiều trường hợp xác định hành vi vi phạm nhưng không thể tạm giữ tang vật, phương tiện vi phạm được vì không đúng thẩm quyền hoặc vướng thủ tục do địa điểm bị tạm giữ xa trụ sở cơ quan có thẩm quyền tạm giữ.

#### **V. TÌNH HÌNH ÁP DỤNG BIỆN PHÁP THAY THẾ XLVPHC ĐỐI VỚI NGƯỜI CHƯA THÀNH NIÊN**

Qua báo cáo của các đơn vị trong tỉnh, thời gian qua, tỉnh Bình Định không có trường hợp nào áp dụng biện pháp thay thế xử lý vi phạm hành chính nhắc nhở đối với người chưa thành niên và áp dụng biện pháp thay thế xử lý vi phạm hành chính quản lý tại gia đình đối với người chưa thành niên.

#### **VI. THỐNG KÊ SỐ LIỆU, THỜI ĐIỂM CHỐT SỐ LIỆU (*Phụ lục kèm theo*)**

##### **B. NHỮNG TÁC ĐỘNG CỦA LUẬT XLVPHC ĐẾN CÔNG TÁC QUẢN LÝ HÀNH CHÍNH NHÀ NƯỚC VÀ SỰ PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI**

###### **1. Tác động đến sự phát triển kinh tế - xã hội, quản lý hành chính, an ninh, trật tự xã hội**

XLVPHC là công cụ quan trọng trong hoạt động quản lý nhà nước nhằm duy trì trật tự, kỷ cương trong quản lý hành chính của Nhà nước; góp phần quan trọng trong công tác đấu tranh phòng ngừa và chống các hành vi vi phạm hành chính, đảm bảo trật tự trong quản lý nhà nước, an toàn xã hội để phát triển kinh tế - xã hội của địa phương. Đây là vấn đề liên quan trực tiếp đến đời sống của người dân, hoạt động sản xuất, kinh doanh của doanh nghiệp được Đảng, Nhà nước và toàn xã hội hết sức quan tâm.

## 2. Tác động đến công tác xử lý vi phạm hành chính

Nhờ có Luật XLVPHC và các văn bản hướng dẫn thi hành mà việc xử phạt vi phạm hành chính được thực hiện đảm bảo đúng trình tự, thủ tục từ việc xác định hành vi vi phạm, lập biên bản, ra quyết định xử phạt đến tổ chức thực hiện...; nhờ đó mà công tác quản lý nhà nước về XLVPHC của địa phương cũng từng bước được nâng cao, các vụ việc vi phạm pháp luật xảy ra được phát hiện và xử lý kịp thời theo đúng quy định của pháp luật. Bộ máy tổ chức và biên chế để đảm bảo thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước về XLVPHC cũng từng bước được kiện toàn; tình hình xử phạt vi phạm hành chính cũng như việc áp dụng các biện pháp xử lý hành chính dần đi vào khuôn khổ, nề nếp, đảm bảo hiệu lực, hiệu quả trong công tác xử lý vi phạm hành chính của địa phương. Công tác thanh tra, kiểm tra việc thi hành pháp luật về XLVPHC cũng được tiến hành thường xuyên trên tất cả các lĩnh vực, nhất là các lĩnh vực trọng tâm, trọng điểm theo chỉ đạo của Bộ Tư pháp và của tỉnh. Việc tuyên truyền pháp luật về XLVPHC được triển khai nghiêm túc tới mọi đối tượng, mọi địa bàn trong tỉnh.

## 3. Tác động trong việc bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của Nhà nước, tổ chức và cá nhân

Luật XLVPHC ra đời đảm bảo tính dân chủ, tính khách quan trong việc xem xét, quyết định việc xử phạt hoặc áp dụng các biện pháp xử lý hành chính khác; thủ tục xử phạt đảm bảo công khai; các hình thức xử phạt được áp dụng linh hoạt... làm tăng hiệu quả giữ gìn trật tự, an toàn xã hội, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của công dân, đấu tranh phòng chống có hiệu quả các hành vi vi phạm hành chính.

## 4. Đánh giá những vấn đề mới phát sinh trong thực tiễn mà Luật XLVPHC chưa điều chỉnh là cơ sở cho đề xuất, kiến nghị bổ sung các vấn đề, chính sách mới trong Luật

Qua 05 năm thực hiện, từ thực tiễn cho thấy một số vấn đề mới phát sinh từ thực tiễn mà Luật Xử lý vi phạm hành chính chưa điều chỉnh hoặc có hướng dẫn cụ thể, chi tiết để làm cơ sở triển khai thực hiện như:

- Điều 54 Luật XLVPHC có quy định về việc giao quyền xử phạt vi phạm hành chính; tuy nhiên, không có nội dung nào quy định trong thời gian cấp trưởng giao quyền cho cấp phó thì cấp trưởng có được thực hiện thẩm quyền xử phạt của mình hay không, điều này cũng dẫn đến những khó khăn nhất định cho các chủ thể xử phạt, xử lý vi phạm hành chính khi thực hiện giao quyền xử phạt, xử lý vi phạm hành chính cho cấp phó (nếu trong thời gian giao quyền mà cấp phó đau ốm, công tác đột xuất hoặc gấp rủi ro, tai nạn... thì ai là người có thẩm quyền xử phạt?).  
*nh*

- Biên bản vi phạm hành chính trong quá trình đã lập có nhiều khiếm khuyết, sai sót nhưng Luật XLVPHC chưa quy định các biện pháp khắc phục.

- Theo quy định tại Khoản 1, Điều 122 Luật XLVPHC thì việc tạm giữ người theo thủ tục hành chính chỉ được áp dụng trong trường hợp cần ngăn chặn, đình chỉ ngay những hành vi gây rối trật tự công cộng, gây thương tích cho người khác. Tuy nhiên, từ thực tế áp dụng cho thấy, ngoài hành vi gây rối trật tự công cộng và gây thương tích cho người khác ra thì còn rất nhiều hành vi vi phạm khác cần phải tạm giữ người để thực hiện công tác xác minh, làm rõ để có căn cứ xử lý như: Vận chuyển hàng cấm, trộm cắp tài sản.... nhưng căn cứ vào Khoản 1, Điều 122 Luật XLVPHC thì không thể tạm giữ người theo thủ tục hành chính nên nhiều vụ việc đã không thể xử lý được đối tượng vi phạm hoặc công tác xử lý gặp nhiều khó khăn.

- Điều 9 Luật XLVPHC quy định về 7 nhóm tình tiết giảm nhẹ và những tình tiết giảm nhẹ khác do Chính phủ quy định; tuy nhiên, trong thực tiễn áp dụng vẫn còn nhiều tình tiết khác có thể xem xét mà Chính phủ chưa quy định nên người có thẩm quyền xử phạt cũng không thể xem xét thêm các tình tiết giảm nhẹ khác ngoài các tình tiết đã quy định.

## Phần thứ hai

### KHÓ KHĂN, VƯỚNG MẮC, HẠN CHÉ, BẤT CẬP TRONG THI HÀNH LUẬT XLVPHC VÀ NGUYÊN NHÂN

#### I. KHÓ KHĂN, VƯỚNG MẮC TRONG CÔNG TÁC TRIỂN KHAI THI HÀNH LUẬT XLVPHC

##### 1. Thực hiện quản lý nhà nước về công tác xử lý vi phạm hành chính, cụ thể như sau:

a) *Về kinh phí, cơ sở vật chất kỹ thuật:* Hằng năm, kinh phí thực hiện công tác theo dõi tình hình thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính được phân bổ trong nguồn kinh phí nghiệp vụ thường xuyên của Sở Tư pháp, Phòng Tư pháp và các sở, ban, ngành. Với nguồn lực hiện có về kinh phí, cơ sở vật chất, trang thiết bị; các cơ quan, đơn vị, địa phương đã có sự cố gắng, linh hoạt vận dụng để đảm bảo phục vụ cho công tác theo dõi thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính. Tuy nhiên, hiện nay, kinh phí, cơ sở vật chất, kỹ thuật cho công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính của tỉnh còn yếu nên mới chỉ đáp ứng được yêu cầu cơ bản, chưa đáp ứng được yêu cầu ngày càng cao của công tác này (còn hạn chế về phương tiện, thiết bị kỹ thuật nghiệp vụ hiện đại được sử dụng để phát hiện vi phạm hành chính trong tình hình mới); ngoài ra, chưa có quy định khoản chi hỗ trợ cho cán bộ làm công tác xử lý vi phạm hành chính nên chất lượng và hiệu quả công việc còn chưa cao.

b) *Về tổ chức bộ máy nhân sự:* Đội ngũ cán bộ, công chức làm công tác quản lý nhà nước về thi hành pháp luật xử lý vi phạm hành chính tại các Phòng Tư pháp cấp huyện còn thực hiện kiêm nhiệm, chưa có cán bộ chuyên trách, một cán bộ phải kiêm nhiệm nhiều công việc nên chưa đáp ứng được yêu cầu công việc đề ra. Lực lượng thanh tra chuyên ngành tại các sở, ngành còn thiếu trong

khi địa bàn và lĩnh vực quản lý rộng nên chất lượng và hiệu quả công việc chưa cao. Ngoài ra, đây là lĩnh vực mới và khó lại chưa được tập huấn, đào tạo nghiệp vụ chuyên sâu nên trong quá trình thực hiện còn gặp nhiều lúng túng, khó khăn.

**c) Công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật, bồi dưỡng, tập huấn nghiệp vụ:** Nhằm tạo điều kiện cho công tác theo dõi tình hình thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính được triển khai thực hiện một cách thống nhất, đồng bộ trên phạm vi toàn tỉnh theo quy định của Luật Xử lý vi phạm hành chính và Nghị định số 81/2013/NĐ-CP ngày 19/7/2013 của Chính phủ, UBND tỉnh đã có nhiều cố gắng trong việc tổ chức tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về xử lý vi phạm hành chính cho cán bộ, công chức, viên chức và đông đảo các tầng lớp nhân dân trong tỉnh với nhiều hình thức khác nhau: Tổ chức hội nghị phổ biến pháp luật, ngày pháp luật; tuyên truyền thông qua các phương tiện thông tin đại chúng, cổng thông tin điện tử, trang thông tin điện tử, các tài liệu tuyên truyền, bản tin nội bộ; lồng ghép vào các buổi sinh hoạt ở khu dân cư;... Tuy nhiên, hiện nay, do kinh phí cho công tác này còn hạn chế nên việc tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về xử lý vi phạm hành chính cho các tầng lớp nhân dân chưa được thường xuyên, nhất là tại các địa phương vùng sâu, vùng xa trên địa bàn tỉnh, dẫn đến tình trạng người dân do thiếu hiểu biết pháp luật nên vi phạm pháp luật. Bên cạnh đó, số lượng văn bản hướng dẫn thi hành Luật XLVPHC trên từng lĩnh vực đời sống rất lớn nên việc tổ chức tập huấn, bồi dưỡng hết tất cả các văn bản trên cho đội ngũ cán bộ làm công tác xử lý vi phạm hành chính và tổ chức tuyên truyền đến trực tiếp cho từng người dân là rất khó thực hiện.

Ngoài ra, Bộ Tư pháp và các Bộ, ngành Trung ương chưa mở các lớp bồi dưỡng, tập huấn nghiệp vụ dài hạn để nâng cao trình độ chuyên môn về công tác xử lý vi phạm hành chính cho cán bộ, công chức, viên chức làm công tác xử lý, xử phạt vi phạm hành chính tại địa phương nên hiện tại, đội ngũ cán bộ có năng lực, nghiệp vụ chuyên môn còn ít và thiếu.

**d) Việc phối hợp giữa các ngành, cơ quan chức năng trong xử lý vi phạm hành chính:** Các cấp, các ngành trong tỉnh đã thực hiện cơ chế phối hợp giữa các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh, các cơ quan ngành dọc, UBND cấp huyện và UBND cấp xã trong công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính trong việc trao đổi, cung cấp thông tin về các đối tượng vi phạm hành chính; trao đổi, cung cấp thông tin về xử lý vi phạm hành chính để phục vụ cho việc xây dựng cơ sở dữ liệu về xử lý vi phạm hành chính; đảm bảo triển khai đồng bộ, có hiệu quả việc quản lý thống nhất công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính trên địa bàn tỉnh theo tinh thần của Luật XLVPHC và Nghị định số 81/2013/NĐ-CP. Tuy nhiên, bước đầu, việc phối hợp chưa mang lại hiệu quả cao do Quy chế phối hợp giữa các cấp, các ngành trong công tác xử lý vi phạm mới được UBND tỉnh ban hành nên các cơ quan, đơn vị còn nhiều lúng túng. Vì vậy, trong thời gian đến, UBND tỉnh sẽ triển khai thực hiện đồng bộ và có hiệu quả hơn Quy chế phối hợp này.

**d) Về việc báo cáo, thống kê:** Việc báo cáo thống kê thực hiện theo Luật XLVPHC; Nghị định số 81/2013/NĐ-CP của Chính phủ và Thông tư số 10/2015/TT-BTP của Bộ trưởng Bộ Tư pháp. Tuy nhiên, nội dung báo cáo theo các đề cương và biểu mẫu kèm theo Thông tư số 10/2015/TT-BTP quá rườm rà, dài dòng; đồng thời, thời điểm chốt số liệu báo cáo và thời gian tổng hợp số liệu

báo cáo không phù hợp theo tiến độ báo cáo chung của các cơ quan, đơn vị nên việc thực hiện còn gặp nhiều khó khăn.

e) **Công tác hướng dẫn áp dụng pháp luật xử lý vi phạm hành chính, giải đáp vướng mắc pháp luật:** Sở Tư pháp là cơ quan chuyên môn giúp UBND tỉnh quản lý nhà nước về công tác thi hành pháp luật XLVPHC nên khi các cơ quan, đơn vị trong tỉnh có nhu cầu hướng dẫn nghiệp vụ XLVPHC thì Sở Tư pháp sẽ có văn bản trả lời, tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc trong công tác xử lý, xử phạt VPHC cho cơ quan, đơn vị. Tuy nhiên, hiện nay, văn bản pháp luật vẫn còn tồn tại nhiều nội dung chồng chéo, không rõ ràng, gây nhầm lẫn và khó khăn cho các cơ quan, tổ chức, cá nhân trong quá trình áp dụng pháp luật XLVPHC vào thực tiễn.

g) **Công tác thanh tra, kiểm tra:** Trong một số lĩnh vực của đời sống, pháp luật chưa kịp điều chỉnh, chưa quy định chế tài xử phạt nên gây khó khăn cho công tác kiểm tra, xử lý đối với các hành vi vi phạm. Ngoài ra, do lực lượng thanh tra chuyên ngành tại các sở, ngành còn yếu và thiếu nên công tác thanh tra, kiểm tra các hành vi vi phạm hành chính tại địa phương cũng gặp nhiều khó khăn, bất cập.

### 3. Nguyên nhân

- Các văn bản quy định chi tiết thi hành Luật XLVPHC của các Bộ, ngành Trung ương còn tồn tại nhiều bất cập, chưa phù hợp với tình hình thực tế của địa phương nên trong quá trình áp dụng pháp luật còn gặp nhiều khó khăn, vướng mắc. Ngoài ra, công tác xây dựng pháp luật ở nước ta còn đang trong giai đoạn dần hoàn thiện nên chưa thể điều chỉnh kịp thời tất cả các lĩnh vực đời sống.

- Việc bồi dưỡng, tập huấn nghiệp vụ chuyên sâu cho đội ngũ cán bộ làm công tác này chưa được tiến hành thường xuyên; một số cán bộ, công chức, viên chức làm nhiệm vụ tham mưu cho Thủ trưởng cơ quan, đơn vị trong công tác xử lý, xử phạt vi phạm hành chính còn hạn chế về năng lực, nghiên cứu văn bản chưa kĩ, chưa sâu nên việc áp dụng pháp luật xử lý vi phạm hành chính chưa đúng theo quy định.

- Sự phối hợp của các cơ quan, đơn vị có liên quan trong công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính trong một số lĩnh vực còn thiếu chặt chẽ, chưa đồng bộ, dẫn đến chất lượng và hiệu quả chưa cao.

- Một số cơ quan, đơn vị trong tỉnh chưa có sự quan tâm, đầu tư đúng mức đối với công tác theo dõi tình hình thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính, nhất là chưa quan tâm tới việc tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về xử lý vi phạm hành.

- Ngân sách địa phương còn hạn chế nên việc đảm bảo kinh phí, trang thiết bị và cơ sở vật chất cho công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính còn chưa đảm bảo, chưa đáp ứng được yêu cầu của công việc.

## II. HẠN CHẾ, BẤT CẬP TRONG QUY ĐỊNH CỦA LUẬT XLVPHC

- Điều 66 Luật XLVPHC quy định thời hạn ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính là 07 ngày kể từ ngày lập biên bản vi phạm hành chính là quá ngắn, vì đối với những vụ việc không có tình tiết phức tạp hoặc không thuộc trường hợp giải trình thì từ cấp xã chuyển lên cấp huyện để xử phạt theo thẩm quyền thường là gần hết thời hạn hoặc quá thời hạn quy định.

- Cơ chế xử lý những quyết định xử phạt vi phạm hành chính có sai sót theo quy định tại Khoản 3, Điều 18 Luật XLVPHC chưa rõ ràng, vì vậy nên việc xử lý các quyết định xử phạt vi phạm hành chính có sai sót không triệt để, kịp thời.

- Tại Khoản 3 và Khoản 5, Điều 90 Luật XLVPHC; Điều 16 Nghị định số 81/2013/NĐ-CP và Nghị định số 111/2013/NĐ-CP có quy định việc áp dụng biện pháp xử lý hành chính giáo dục tại xã phường, thị trấn. Tuy nhiên, từ thực tiễn của địa phương cho thấy, các quy định trên rất khó áp dụng, dẫn đến tính giáo dục, răn đe chưa cao.

- Về tình tiết tăng nặng quy định tại điểm 1 khoản 1 Điều 10 Luật XLVPHC quy định “*Vi phạm hành chính có quy mô lớn, số lượng hoặc trị giá hàng hóa lớn;*” nhưng cho đến nay, các cơ quan có thẩm quyền cũng chưa có hướng dẫn thống nhất về xác định thế nào là “*quy mô lớn; trị giá hàng hóa lớn*” để áp dụng tình tiết tăng nặng này.

- Tại khoản 1 Điều 66 Luật XLVPHC quy định “*Đối với vụ việc có nhiều tình tiết phức tạp mà không thuộc trường hợp giải trình hoặc đối với vụ việc thuộc trường hợp giải trình theo quy định tại khoản 2 và khoản 3 Điều 61 của Luật này thì thời hạn ra quyết định xử phạt tối đa là 30 ngày, kể từ ngày lập biên bản.*”; tuy nhiên, chưa có quy định thế nào là tình tiết phức tạp để có thể áp dụng quy định về gia hạn thời gian.

- Luật XLVPHC có quy định về điều kiện để người vi phạm được miễn, giảm tiền phạt nhưng lại chưa quy định trình tự, thủ tục để ra quyết định miễn, giảm tiền phạt, gây khó khăn trong thực tiễn áp dụng.

- Vấn đề giao quyền: Luật XLVPHC đã quy định vấn đề giao quyền xử phạt cho cấp phó tại Điều 54; khoản 2 Điều 87; khoản 2 Điều 123. Tuy nhiên, đối với các biện pháp ngăn chặn và bảo đảm XPVPHC khác (tạm giữ tang vật, phương tiện vi phạm hành chính; khám người; khám phương tiện vận tải, đồ vật; khám nơi cất giấu tang vật, phương tiện vi phạm hành chính...), Luật và Nghị định số 81/2013/NĐ-CP không quy định việc giao quyền cho cấp phó trong việc áp dụng các biện pháp này dẫn đến sự lúng túng trong quá trình triển khai thực hiện.

- Khoản 1 Điều 126 Luật XLVPHC quy định “*Đối với tang vật, phương tiện đang bị tạm giữ do bị chiếm đoạt, sử dụng trái phép để vi phạm hành chính thuộc trường hợp bị tịch thu thì trả lại cho chủ sở hữu, người quản lý hoặc người sử dụng hợp pháp. Trong trường hợp này, cá nhân, tổ chức vi phạm phải nộp một khoản tiền tương đương trị giá tang vật, phương tiện vi phạm vào ngân sách nhà nước*”. Quy định này khi áp dụng đã gây lúng túng, khó khăn do trên thực tế Nghị định số 81/2013/NĐ-CP và các nghị định về xử phạt vi phạm hành chính trong từng lĩnh vực cụ thể chưa quy định, hướng dẫn chi tiết trình tự, áp dụng đối với biện pháp này; đồng thời, hầu hết các phương tiện vận tải có giá trị lớn, người lái xe đa số là làm thuê, thu nhập thấp nên không có điều kiện để nộp khoản tiền tương đương trị giá tang vật, phương tiện vi phạm vào ngân sách nhà nước.

- Điều 26 Luật XLVPHC quy định “*Tịch thu tang vật, phương tiện vi phạm hành chính là việc sung vào ngân sách nhà nước vật, tiền, hàng hóa, phương tiện có liên quan trực tiếp đến vi phạm hành chính, được áp dụng đối với vi phạm hành*

*chính nghiêm trọng do lỗi cố ý của cá nhân, tổ chức*"; tuy nhiên, trong thực tế rất khó xác định *thế nào là hành vi vi phạm hành chính nghiêm trọng do lỗi cố ý* của cá nhân, tổ chức.

- Khoản 1 Điều 126 Luật XLVPHC quy định "*Thời hạn tạm giữ tang vật để xác định giá trị không quá 24 giờ, kể từ thời điểm ra quyết định tạm giữ, trong trường hợp thật cần thiết thì thời hạn có thể kéo dài thêm nhưng tối đa không quá 24 giờ*". Như vậy, thời gian tạm giữ theo quy định của Luật là rất ngắn (tổng cộng tối đa không quá 48 giờ), gây khó khăn nhất định trong thực tế áp dụng cho cơ quan chức năng vì theo quy định thì Hội đồng định giá tang vật ngoài Chủ tịch Hội đồng là người có thẩm quyền tạm giữ tang vật thì thành viên là đại diện Sở Tài chính cùng cấp nên việc triệu tập cần có thời gian nhất định, trong khi không phải lúc nào việc phối hợp giữa cơ quan chủ trì và cơ quan Tài chính được kịp thời.

- Khoản 1 Điều 58 của Luật XLVPHC quy định: "*Trường hợp vi phạm hành chính được phát hiện nhờ sử dụng phương tiện, thiết bị kỹ thuật, nghiệp vụ thì việc lập biên bản vi phạm hành chính được tiến hành ngay khi xác định được tổ chức, cá nhân vi phạm*". Như vậy, trong trường hợp cá nhân, tổ chức vi phạm hành chính trong lĩnh vực môi trường (phải qua công tác phân tích, xét nghiệm của đơn vị chức năng mới phát hiện được) thì việc lập biên bản vi phạm tại trụ sở cơ quan có thẩm quyền xử phạt hay tại trụ sở nơi tổ chức, cá nhân vi phạm.

- Khoản 1 Điều 63 Luật XLVPHC quy định "*Đối với vụ việc do cơ quan tiến hành tố tụng hình sự thụ lý, giải quyết, nhưng sau đó lại có quyết định không khởi tố vụ án hình sự, quyết định hủy bỏ quyết định khởi tố vụ án hình sự, quyết định đình chỉ điều tra hoặc quyết định đình chỉ vụ án, nếu hành vi có dấu hiệu vi phạm hành chính, thì trong thời hạn 03 ngày, kể từ ngày ra quyết định, cơ quan tiến hành tố tụng hình sự phải chuyển các quyết định nêu trên kèm theo hồ sơ, tang vật, phương tiện của vụ vi phạm và đề nghị xử phạt vi phạm hành chính đến người có thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính.*" và Khoản 3 Điều 63 Luật XLVPHC quy định "*Thời hạn ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính là 30 ngày, kể từ ngày nhận được các quyết định quy định tại khoản 1 Điều này kèm theo hồ sơ vụ vi phạm*". Vậy trong trường hợp, không có các quyết định quy định tại khoản 1 Điều này mà chỉ có Bản kết luận của cơ quan cảnh sát điều tra hoặc văn bản khác thì có áp dụng Điều này để xử lý không.

### 3. Nguyên nhân

Luật XLVPHC còn tồn tại nhiều bất cập, chưa phù hợp với tình hình thực tế nên trong quá trình áp dụng pháp luật còn gặp nhiều khó khăn, vướng mắc.

## **Phần thứ ba ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ GIẢI PHÁP ĐỂ NÂNG CAO HIỆU QUẢ THI HÀNH LUẬT XLVPHC**

### 1. Các giải pháp hoàn thiện pháp luật về XLVPHC

Bộ Tư pháp cần phối hợp với các Bộ, ngành liên quan xây dựng, hoàn thiện hệ thống pháp luật về xử lý vi phạm hành chính; kịp thời sửa đổi, bổ sung những điểm

bất cập, hạn chế của Luật XLVPHC, các văn bản quy định chi tiết thi hành Luật và các nghị định có liên quan (như đã nêu ở trên) để đảm bảo tính thống nhất, khả thi khi áp dụng thực hiện. Đồng thời, việc xây dựng các quy định cụ thể trong Luật phải phù hợp với các quy định của các điều ước quốc tế mà Việt Nam tham gia.

## 2. Đề xuất chính sách pháp lý mới.

- Quy định các biện pháp xử lý vi phạm hành chính đa dạng, phù hợp, đáp ứng yêu cầu ngăn chặn, phòng ngừa vi phạm hành chính. Theo đó, cần bổ sung hệ thống chế tài xử phạt vi phạm hành chính trên một số lĩnh vực mới phát sinh: Lĩnh vực trò chơi điện tử, hút thuốc lá nơi công cộng... để bảo đảm tính linh hoạt khi áp dụng; đồng thời, quy định thêm các biện pháp thay thế như: Buộc lao động phục vụ cộng đồng, buộc học tập các quy định của pháp luật...

- Đối với hình thức phạt tiền, cần xác định mức tiền phạt phù hợp với tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi vi phạm trong từng lĩnh vực và quy định thẩm quyền xử phạt hợp lý. Có cơ chế đặc thù trong xử phạt ở các thành phố trực thuộc trung ương. Tôn trọng ranh giới giữa vi phạm hành chính và tội phạm hình sự.

## 3. Các giải pháp về tổ chức thi hành Luật XLVPHC

- Bộ Tư pháp cần phối hợp với Bộ Nội vụ, Bộ Tài chính bổ sung biện chế, kinh phí cho Sở Tư pháp, Phòng Tư pháp và các sở, ngành ở địa phương để thực hiện chức năng quản lý nhà nước về công tác quản lý xử lý vi phạm hành chính theo quy định. Vì hiện nay, biện chế để thực hiện công tác này còn quá ít so với yêu cầu, khối lượng công việc được giao; cơ sở vật chất, trang thiết bị kĩ thuật phục vụ cho công tác này cũng chưa được đảm bảo.

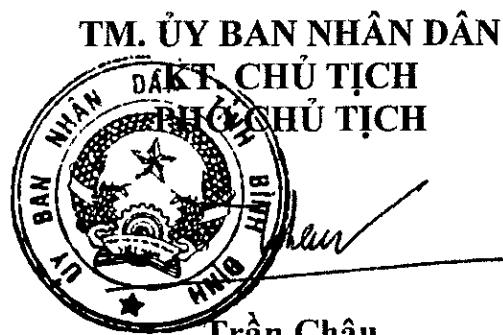
- Tăng cường nâng cao năng lực thực thi công vụ cho đội ngũ cán bộ, công chức làm công tác xử lý vi phạm hành chính bằng việc tổ chức các lớp tập huấn, bồi dưỡng kỹ năng, nghiệp vụ chuyên sâu về xử lý vi phạm hành chính trong một số lĩnh vực cụ thể.

- Sớm hoàn thiện Cơ sở dữ liệu quốc gia về xử lý vi phạm hành chính và chủ trì tổ chức tập huấn, hướng dẫn kĩ năng quản lý, khai thác, sử dụng Cơ sở dữ liệu quốc gia về xử lý vi phạm hành chính cho các bộ, ngành, địa phương trong cả nước.

Trên đây là Báo cáo tổng kết thi hành Luật Xử lý vi phạm hành chính trên địa bàn tỉnh, UBND tỉnh Bình Định kính báo cáo Bộ Tư pháp để xem xét, tổng hợp./Trần Châu

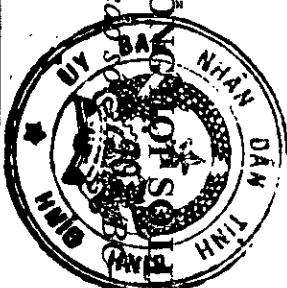
### Nơi nhận:

- Bộ Tư pháp;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Sở Tư pháp;
- CVP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, K2. Trần Châu



Mẫu số 1

**BẢNG TỔNG KẾT SỐ LƯỢU VỀ XỬ PHẠT VI PHẠM HÀNH CHÍNH (\*)**  
*(Kèm theo Báo cáo số 200/BXUBND ngày 05/7/2017 của UBND tỉnh Bình Định)*



Số vụ vi phạm (vụ)																			Tổng số		Năm	
																			Chia ra			
																			Số vụ đã bị xử phạt			
																			Số vụ chưa xử phạt			
																			Số vụ chuyển xử lý bằng hình thức			
																			Tổng số			
																			Truy cứu TNHS			
																			Áp dụng biện pháp			
																			Tổng số			
																			Tổ chức			
																			Cá nhân			
																			Chia ra			
																			Người thành niên			
																			Tổng số			
																			Tổn số			
																			Tổn số			
																			Tổng số			
																			Số quyết định hoãn, giảm, miễn thi hành phạt tiền (quyết định)			
																			Số quyết định XPVPHC bị cưỡng chế thi hành (quyết định)			
																			Số quyết định XPVPHC bị khiếu nại (quyết định)			
																			Số quyết định XPVPHC bị khởi kiện (quyết định)			
																			Tổng số tiền thu được từ bán, thanh lý tang vật, phương tiện bị tịch thu (đồng)			
																			Tổng số tiền phạt thu được (đồng)			
2012	4429	4428	1	0	0	0	4471	1254	3217	3164	53	4410	1	2,218,327,000	7,462,412,019	1	1	Số quyết định XPVPHC (quyết định)	Số quyết định HC (quyết định)	Tình hình thi hành các quyết định XPVPHC		



2017	9,753	9,089	660	4	4	0	9,251	238	9,013	8,737	276	12,631		30	3	12,756,264,573	

### GIẢI THÍCH MẪU SỐ 1

(\*) Mẫu này dùng để tổng hợp, cung cấp số liệu về tình hình xử phạt vi phạm hành chính trong các lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý của Bộ,

(1) Chữ viết tắt tên cơ quan lập Báo cáo.

(2) Tên của cơ quan lập Báo cáo.

Cột (2) = Cột (3 + 4 + 5).

Cột (5) = Cột (6 + 7).

Cột (7): Biện pháp nhắc nhở.

Cột (8) = Cột (9 + 10).

Cột (10) = Cột (11 + 12).

TNHS: Trách nhiệm hình sự.

NCTN: Người chưa thành niên.

XPVPHC: Xử phạt vi phạm hành chính.

**Mẫu số 2**

**BẢNG TỔNG HỢP SỐ LƯỢNG ÁP DỤNG CÁC BIỆN PHÁP XỬ LÝ HÀNH CHÍNH (\*)**  
*(Kèm theo Báo cáo số 14/QĐ-UBND ngày 05/7/2017 của UBND tỉnh Bình Định)*

Năm											
Tổng số											
Đưa vào TGD											
Đưa vào CSGDBB											
Đưa vào CSCNBB											
<b>Tổng số</b>											
Số đối tượng bị áp dụng biện pháp GDTXPTT theo quyết định của Ủy ban nhân dân cấp xã											
Số đối tượng bị áp dụng các BPXLHC theo quyết định của TAND cấp huyện											
Số NCTNT bị áp dụng biện pháp thay thế xử lý vi phạm hành chính quản lý tại gia đình (đối tượng)											
Số đối tượng đang chấp hành quyết định											
Số đối tượng được giảm thời hạn chấp hành quyết định											
Số đối tượng được tạm đình chỉ chấp hành quyết định											
Số đối tượng được miễn chấp hành phần thời gian còn lại											
Số đối tượng được hoãn chấp hành quyết định											
Số vụ bị khiếu nại (vụ)											
Số vụ bị khởi kiện (vụ)											
1	2	3	4	5	6	7	10	11	12	13	14
2012	4	4					6	6			
2013	3	2	1				5	5			
2014	7	6		1		13	13	0			
2015	45	44	1			58	58				
2016	18	16			2	16	16				

2017	0	.				0												
------	---	---	--	--	--	---	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--

### GIẢI THÍCH MẪU SỐ 2

\* Mẫu này dùng để tổng hợp, cung cấp số liệu về việc áp dụng các biện pháp xử lý hành chính.

(1) Chữ viết tắt tên cơ quan lập Báo cáo.

(2) Tên cơ quan lập Báo cáo.

Cột (2) = Cột (3 + 4 + 5 + 6).

Cột (7) = Cột (8 + 9 = Cột (10 + 11).

Cột (11) = Cột (12 + 13 + 14).

BPXLHC: Biện pháp xử lý hành chính.

GDTXPTT: Giáo dục tại xã, phường, thị trấn.

TGD: Trường giáo dưỡng.

CSGDBB: Cơ sở giáo dục bắt buộc:

CSCNBB: Cơ sở cai nghiện bắt buộc.

NCTN: Người chưa thành niên.

TAND: Toà án nhân dân.